|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 296/TTr-CP | *Hà Nội, ngày 01 tháng 09 năm 2022* |

**TỜ TRÌNH TÓM TẮT**

**Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 về phân loại đô thị**

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Thực hiện Văn bản số 775/UBTVQH14-PL ngày 24/3/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ đã có Tờ trình số 492/TTr-CP ngày 30/10/2021 trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 25/5/2016 về phân loại đô thị (viết tắt là Nghị quyết số 1210) và các hồ sơ kèm theo. Ngày 31/8/2022, Chính phủ đã có Tờ trình số 292/TTr-CP trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội nội dung bổ sung chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết. Chính phủ xin tóm tắt tổng thể nội dung trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210, cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210**

Nghị quyết số 1210 về phân loại đô thị được Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 25/5/2016 nhằm cụ thể hóa quy định tại Điều 4 Luật quy hoạch đô thị năm 2009 được sửa đổi bổ sung tại Điều 140 Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Sau 05 năm thực hiện Nghị quyết số 1210, Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định công nhận 05 đô thị loại I, 12 đô thị loại II; Bộ Xây dựng theo thẩm quyền đã ban hành quyết định công nhận đối với 20 đô thị loại III và 33 đô thị loại IV. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quyết định công nhận 197 đô thị loại V. Giai đoạn 2016 – 2021, Bộ Xây dựng cũng đã phối hợp Bộ Nội vụ, thẩm định trình Chính phủ để Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội quyết nghị thành lập 05 thành phố, 14 thị xã và 144 phường; phối hợp thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính đô thị và nông thôn. Tính đến tháng 6 năm 2022, cả nước có 883 đô thị, trong đó có 02 đô thị đặc biệt, 22 đô thị loại I, 33 đô thị loại II, 47 đô thị loại III, 93 đô thị loại IV và 686 đô thị loại V.

Công tác tổng kết đánh giá tình hình thực hiện cho thấy[[1]](#footnote-1), Nghị quyết số 1210 về phân loại đô thị sau khi được ban hành đã trở thành công cụ quản lý quan trọng để đánh giá chất lượng đô thị; phân loại đô thị đã trở thành một trong các cơ sở để lập, điều chỉnh và thực hiện quy hoạch xây dựng đô thị; quản lý, đầu tư phát triển đô thị; xây dựng điều chỉnh cơ chế chính sách quản lý, đầu tư phát triển đô thị, thành lập đơn vị hành chính đô thị. Qua đó, đã phát huy tác dụng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, thu hút nguồn lực đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đô thị và kiến trúc cảnh quan; diện mạo đô thị đã có nhiều thay đổi theo hướng văn minh, hiện đại. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực đạt được, một số quy định trong Nghị quyết số 1210 cũng đã bộc lộ một số hạn chế, bất cập. Cụ thể là:

*Thứ nhất,* một số tiêu chí, tiêu chuẩn phân loại đô thị quy định trong Nghị quyết số 1210 chưa xem xét đến đặc điểm vùng miền, yếu tố đặc thù; không còn phù hợp với điều kiện thực tiễn hoặc các quy định mới, các quy chuẩn, tiêu chuẩn chuyên ngành mới được ban hành.

*Thứ hai,* Nghị quyết số 1210 chưa có quy định cụ thể để thể chế hóa các quy định, chỉ đạo của Đảng được ban hành tại các Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị và các Nghị quyết khác có liên quan của Bộ Chính trị; chưa quy định việc áp dụng đánh giá phân loại đối với đô thị có tính chất đặc thù như các đô thị được định hướng phát triển bảo tồn, phát huy giá trị di sản cố đô và bản sắc văn hóa địa phương[[2]](#footnote-2); chưa cụ thể hóa các chính sách khuyến khích phát triển đô thị xanh, đô thị thông minh, ứng phó với biến đổi khí hậu…

*Thứ ba,* việc áp dụng quy định pháp luật còn có những điểm cần được rà soát, quy định cụ thể để thống nhất cách hiểu và áp dụng trong thực tế.

*Thứ tư,* mối quan hệ giữa phân loại đô thị và công nhận đơn vị hành chính đô thị tương đương còn chưa cụ thể, đồng bộ, nhất là đối với trường hợp phạm vi thành lập đơn vị hành chính đô thị khác với phạm vi phân loại đô thị. Trình tự thực hiện, thẩm quyền đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan đô thị đối với khu vực dự kiến thành lập quận, phường cũng chưa được quy định rõ ràng.

*Thứ năm,* việc kiểm tra, giám sát sau công nhận loại đô thị, theo dõi đánh giá khả năng khắc phục các tiêu chí còn yếu, còn thiếu, việc quản lý chất lượng đô thị sau sắp xếp đơn vị hành chính đô thị chưa được quy định cụ thể.

Do đó, để khắc phục những hạn chế, bất cập nêu trên, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn và yêu cầu thể hóa các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước, việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210 là thực sự cần thiết và cấp bách.

**2. Cơ sở xây dựng Nghị quyết**

Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210 được xây dựng được căn cứ vào các cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý, cơ sở lý luận, khoa học, kinh nghiệm quốc tế và cơ sở thực tiễn, sau đây:

***a) Về cơ sở chính trị:***

Các chủ trương, chỉ đạo của Đảng về xây dựng và phát triển đô thị tại văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các Nghị quyết của Bộ Chính trị có liên quan nội dung phân loại đô thị.

***b) Về cơ sở pháp lý:***

Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019); Luật Quy hoạch đô thị năm 2009; văn bản số 775/UBTVQH14-PL ngày 24/3/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ban hành cơ chế, chính sách đặc thù đối với Thừa Thiên Huế; các Nghị quyết, Thông báo kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có liên quan và các quy định quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật đã được cấp có thẩm quyền ban hành theo quy định.

***c) Về cơ sở lý luận, khoa học và kinh nghiệm quốc tế:***

Nghiên cứu, tổng hợp các cơ sở lý luận, khoa học và kinh nghiệm quốc tế về phân loại đô thị cho thấy: các quốc gia đều có các quy định về phân loại đô thị; các quốc gia khác nhau sử dụng định nghĩa về đô thị, hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn phân loại đô thị khác nhau, tuy nhiên, các tiêu chí cốt lõi nhất được sử dụng để đánh giá phân loại đô thị vẫn là các tiêu chí tập trung đánh giá về dân số, mật độ dân số, tỷ lệ lao động phi nông nghiệp.

Nghị quyết sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210 được xây dựng trên cơ sở kế thừa các kết quả quá trình nghiên cứu khoa học, tổng kết lý luận và thực tiễn từ những nghiên cứu đầu tiên của Đề tài nghiên cứu khoa học cấp nhà nước[[3]](#footnote-3), được liên tục nghiên cứu, hoàn thiện và đã được thể chế hóa trong các quy định về phân loại đô thị đã được ban hành trong các giai đoạn trước đây[[4]](#footnote-4):

***d) Về cơ sở thực tiễn:***

Báo cáo số 493/BC-CP ngày 30/10/2021 của Chính phủ Tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết số 1210.

**II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Quan điểm**

- Thể chế hóa các chủ trương của Đảng và cụ thể hóa quy định của các Luật Quy hoạch đô thị năm 2009, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) về phân loại đô thị và mối quan hệ giữa phân loại đô thị, thành lập đơn vị hành chính đô thị và sắp xếp các đơn vị hành chính; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, thống nhất pháp luật về quy hoạch, phân loại đô thị, thành lập, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.

- Nâng cao vai trò, hiệu lực, hiệu quả của công tác phân loại đô thị; xác lập cơ sở cho việc đánh giá chất lượng đô thị theo các giai đoạn phát triển; tổ chức, sắp xếp và phát triển hệ thống đô thị cả nước; phản ánh đúng trình độ phát triển đô thị, đô thị hóa, làm căn cứ cho công tác quy hoạch, quản lý, hoạch định chính sách phát triển đô thị; thu hút đầu tư, nâng cao chất lượng và điều kiện sống đô thị; phân loại đơn vị hành chính; thành lập, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính đô thị.

- Kế thừa, phát huy các quy định của Nghị quyết số 1210 đã được thực tiễn kiểm nghiệm là hợp lý, đúng đắn; sửa đổi các quy định không còn phù hợp, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn; bổ sung các quy định để điều chỉnh các vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn đã được xác định trong quá trình tổng kết; sửa đổi bổ sung các nội dung đã đạt được sự thống nhất, đồng thuận cao, các vấn đề chưa rõ, cần có thời gian kiểm nghiệm, đánh giá tác động sẽ tiếp tục nghiên cứu và đề xuất khi đủ điều kiện.

**2. Mục tiêu**

- Việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 1210 nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật về phân loại đô thị.

- Xây dựng, hoàn thiện bộ tiêu chí, tiêu chuẩn phân loại đô thị, quy trình, thủ tục lập thẩm định, phê duyệt đề án và các báo cáo phân loại đô thị.

- Xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan Trung ương, các cấp chính quyền địa phương trong việc phân loại đô thị, kiểm tra, giám sát sau công nhận loại đô thị, theo dõi đánh giá khả năng khắc phục các tiêu chí còn yếu, còn thiếu; quản lý chất lượng đô thị sau sắp xếp đơn vị hành chính đô thị phù hợp với quy định của Luật Quy hoạch đô thị, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản pháp luật có liên quan còn hiệu lực thi hành.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Quá trình soạn thảo dự thảo Nghị quyết**

- Thực hiện các kết luận, chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; trên cơ sở báo cáo của Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch và 48/63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Chính phủ đã xây dựng và trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội Báo cáo số 493/BC-CP ngày 30/10/2021 Tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết số 1210; thực hiện đúng quy trình quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210.

- Ngày 30/10/2021, Chính phủ đã có Tờ trình số 492/TTr-CP trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị.

**2. Quá trình bổ sung, chỉnh lý và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết**

Trên cơ sở các ý kiến của Lãnh đạo Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại cuộc họp ngày 29/7/2022 về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 1210; ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Quốc hội tại Thông báo số 1312/TB-TTKQH ngày 03/8/2022 và ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Thông báo số 1338a/TB-TTKQH ngày 11/8/2022, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Xây dựng - cơ quan soạn thảo, phối hợp với Bộ Nội vụ nghiên cứu, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết 1210 sửa đổi.

Ngày 31/8/2022, Chính phủ đã có Tờ trình số 292/TTr-CP trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nội dung bổ sung chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết số 1210 và các Báo cáo, tài liệu bổ sung kèm theo.

**IV. NỘI DUNG TIẾP THU Ý KIẾN KẾT LUẬN CỦA CHỦ TỊCH QUỐC HỘI VÀ Ý KIẾN CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

Thực hiện ý kiến chỉ đạo, kết luận của Chủ tịch Quốc hội Thông báo số 1312/TB-TTKQH ngày 03/8/2022 và ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Thông báo số 1338a/TB-TTKQH ngày 11/8/2022, Chính phủ đã chỉ đạo cơ quan soạn thảo bổ sung, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết tập trung vào một số nội dung chính như sau:

**1.** Bổ sung Báo cáo tổng hợp Nghiên cứu các cơ sở lý luận, khoa học, kinh nghiệp quốc tế và thực tiễn.

**2.** Nghiên cứu, điều chỉnh một số tiêu chuẩn, tiêu chí phân loại đô thị bảo đảm phù hợp với mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị và các Nghị quyết có liên quan của Bộ Chính trị và yêu cầu thành lập đơn vị hành chính đô thị.

**3.** Làm rõ việc đề xuất các mức áp dụng đối với các đô thị có yếu tố đặc thù gắn với yêu cầu đảm bảo chất lượng đô thị.

**4.** Rà soát quy định cách thức xác định tỷ lệ % cần đạt được theo quy định đối với một số tiêu chí, tiêu chuẩn có tính định tính, chưa lượng hóa cụ thể; điều chỉnh các tiêu chuẩn đối với đơn vị hành chính và các tiêu chí phân loại đô thị đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ giữa 02 Nghị quyết sửa đổi Nghị quyết số 1210 và Nghị quyết số 1211.

**IV. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210 gồm 02 Điều:

- **Điều 1** sửa đổi, bổ sung 05/15 Điều của Nghị quyết số 1210, gồm các Điều 2, 9, 10, 12, 13; bổ sung mới 01 Điều (Điều 13a); bãi bỏ Điều 14; thay thế 03 Phụ lục 1, 2, 3 của Nghị quyết số 1210.

- **Điều 2** quy định về điều khoản thi hành.

Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết như sau:

**1. Sửa đổi, bổ sung mục đích và nguyên tắc phân loại đô thị (Điều 2)**

Dự thảo sửa đổi, bổ sung quy định về mục đích phân loại đô thị; quy định bổ sung nguyên tắc về việc phân loại đô thị được thực hiện trên cơ sở đặc điểm vùng miền và yếu tố đặc thù; phạm vi đánh giá, phân loại đô thị được công nhận phải đúng với phạm vi dự kiến hình thành đơn vị hành chính đô thị.

**2. Sửa đổi, bổ sung quy định về phân loại đô thị áp dụng vùng miền và đặc thù (Điều 9)**

* Về các quy định áp dụng phân loại đô thị theo vùng miền: quy định rõ mức áp dụng khác nhau về một số tiêu chí, tiêu chuẩn như quy mô dân số, mật độ dân số, tỷ lệ lao động phi nông nghiệp và nhóm tiêu chuẩn về cơ cấu và mức độ phát triển kinh tế - xã hội, mức độ phát triển cơ sở hạ tầng đối với 06 vùng kinh tế - xã hội, đặc biệt đối với các vùng Trung du miền núi phía Bắc và vùng Tây Nguyên, vùng Duyên hải miền Trung, vùng Đồng bằng sông Cửu Long.
* Về các quy định áp dụng phân loại đô thị theo yếu tố đặc thù: quy định rõ mức áp dụng đối với các trường hợp đô thị, khu vực dự kiến hình thành đô thị: có đường biên giới quốc gia; ở hải đảo; thuộc địa bàn miền núi, vùng cao, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc chịu tác động từ biến đổi khí hậu, rủi ro thiên tai; có di sản văn hóa hoặc di sản thiên nhiên thế giới; được quy hoạch, đầu tư phát triển thành đô thị thông minh, sáng tạo, khoa học- công nghệ.

- Bổ sung quy định đối với các trường hợp việc phân loại đô thị thực hiện sau khi cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập đơn vị hành chính đô thị.

**3. Sửa đổi, bổ sung quy định về các tính điểm (Điều 10)**

Bổ sung quy định cụ thể cơ cấu tiêu chuẩn của 05 tiêu chí, điểm tối thiểu và tối đa của các tiêu chí; sửa đổi, bổ sung quy định cách tính điểm đối với các tiêu chuẩn, tiêu chí, các đánh giá áp dụng đối với các Thành phố trực thuộc Trung ương và các tiêu chuẩn có tính định tính.

**4. Sửa đổi, bổ sung quy định về hồ sơ, thủ tục lập, thẩm định, công nhận loại đô thị và rà soát, đánh giá phân loại đô thị (Điều 12 và Điều 13)**

Sửa đổi, bổ sung xác định rõ trình tự, thủ tục về lập, thẩm định, công nhận và đánh giá phân loại đô thị; báo cáo phân loại đô thị, báo cáo đánh giá tiêu chuẩn trình độ cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan khu vực dự kiến thành lập quận, phường.

**5. Bổ sung quy định về trách nhiệm quản lý, kiểm tra công tác phân loại đô thị và sau khi được công nhận loại đô thị (Điều 13a)**

Bổ sung quy định nhằm xác định rõ trách nhiệm quản lý, kiểm tra đối với công tác phân loại đô thị, đánh giá phân loại đô thị đối với các đô thị còn chưa đạt một số tiêu chuẩn, đô thị thực hiện thành lập, điều chỉnh, sắp xếp đơn vị hành chính.

Bổ sung trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc lập hoặc điều chỉnh chương trình phát triển đô thị và tổ chức đầu tư hoàn thiện chất lượng đô thị trước năm 2025 đối với các đô thị từ loại III trở lên nhất là hạ tầng y tế, hạ tầng giáo dục và công trình văn hóa cấp đô thị .

**6. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục các tiêu chuẩn của các tiêu chí phân loại đô thị (Phụ lục I, II, III)**

Đối với tiêu chí, tiêu chuẩn phân loại đô thị, bổ sung 07 tiêu chuẩn; điều chỉnh tên và các mức quy định của 37 tiêu chuẩn; hủy bỏ 03 tiêu chuẩn. Sau khi sửa đổi, bổ sung, tổng số các tiêu chuẩn của 05 tiêu chí phân loại đô thị là 63 tiêu chuẩn (tăng 04 tiêu chuẩn so với hiện hành).

Đối với các tiêu chuẩn trình độ phát triển cơ sở hạ tầng khu vực dự kiến thành lập phường, quận: (1) Bổ sung 03 tiêu chuẩn, hủy bỏ 02 tiêu chuẩn, điều chỉnh tên, mức quy định của 09 tiêu chuẩn đối với phường; (2) Bổ sung 04 tiêu chuẩn, điều chỉnh tên, mức quy định của 17 tiêu chuẩn đối với quận.

Bên cạnh đó, dự thảo Nghị quyết quy định một số trường hợp xem xét cộng điểm để khuyến khích các đô thị. Bổ sung quy định đảm bảo các đô thị từ loại III trở lên phải đáp ứng các tiêu chí phân loại đô thị về cơ sở hạ tầng đô thị, nhất là hạ tầng về y tế, hạ tầng giáo dục và công trình văn hóa cấp đô thị nhằm nâng cao chất lượng đô thị.

Trên đây là Tờ trình tóm tắt về việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị. Chính phủ kính trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

*Hồ sơ kèm theo Tờ trình gồm:*

*(1) Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 25 tháng 5 năm 2016 về phân loại đô thị;*

*(2) Báo cáo tổng hợp Nghiên cứu các cơ sở lý luận, khoa học và thực tiễn đề xuất sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Phân loại đô thị .*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên;- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội (60b);- Văn phòng Quốc hội (20b);- Bộ Xây dựng (05b);- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg,  các Vụ: TH, PL, TCCV, CN, TGĐ Cổng TTĐT;- Lưu: VT (2b). | **TM. CHÍNH PHỦ****TUQ. THỦ TƯỚNG****BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG****(Đã ký)****Nguyễn Thanh Nghị** |

1. Báo cáo số 493/BC-CP ngày 30/10/2021 của Chính phủ Tổng kết thi hành Nghị quyết số 1210. [↑](#footnote-ref-1)
2. Được quy định tại Nghị quyết số 54-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 10/01/2019 về Xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045. [↑](#footnote-ref-2)
3. Chương trình nghiên cứu cấp nhà nước số 28A, Đề tài 28A-03-01, *Phân cấp phân loại và hệ thống hóa các điểm dân cư đô thị nông thôn;* [↑](#footnote-ref-3)
4. Quyết định số 82-CP ngày 13/4/1974 của Chính phủ quy định tạm thời về tiêu chuẩn phân định điểm dân cư đô thị; Quyết định số 132-HĐBT ngày 05/5/1990 của Hội đồng Bộ trưởng về phân loại đô thị và phân cấp quản lý đô thị; Nghị định số 72/2001/NĐ-CP ngày 05/10/2001 của Chính Phủ về phân loại đô thị và phân cấp quản lý đô thị; Nghị định số [42/2009/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bat-dong-san/nghi-dinh-72-2001-nd-cp-phan-loai-do-thi-va-cap-quan-ly-do-thi-48331.aspx) ngày 07/5/2009 của Chính Phủ về phân loại đô thị và Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị. [↑](#footnote-ref-4)